

Số: /KH-UBND

An Viễn, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Quyết định số 1065/QĐ-UBND ngày 30/3/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai (nay là thành phố Đồng Nai) về Cải cách hành chính trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030; Văn bản số 3090/SNV-CCHC&VTLT ngày 01/4/2026 của Sở Nội vụ về việc triển khai Kế hoạch cải cách hành chính trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030; UBND xã An Viễn ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030, như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Tiếp tục quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021- 2030 trên địa bàn xã, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính theo chỉ đạo của cấp trên.

b) Kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong quá trình triển khai công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2025; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức quản lý, điều hành của cơ quan hành chính nhà nước theo hướng hiện đại, hiệu lực, hiệu quả.

c) Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã đến năm 2030.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

- *Giai đoạn 2026 - 2027:*

+ Kien toan tổ chức và hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước, bảo đảm bộ máy chính quyền địa phương được tổ chức thống nhất, đồng bộ, ổn định; hoạt động thông suốt, liên tục, hiệu lực và hiệu quả.

+ Thực hiện nghiêm các chủ trương, chính sách về đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm kịp thời, đúng quy định và phù hợp với định hướng của Đảng và Nhà nước.

+ Hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, trường học, cơ sở y tế và doanh nghiệp nhà nước theo quy định.

+ Sử dụng 100% các nền tảng số quốc gia đã được triển khai và yêu cầu áp dụng tại địa phương.

+ Đạt cấp độ 3 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu theo lộ trình và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

+ 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

+ Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử đạt 100%.

+ Tối thiểu 95% người dân, doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- *Giai đoạn 2028 - 2030:*

+ Tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn xã bảo đảm công bằng, thống nhất, công khai, minh bạch và hiệu quả.

+ Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng và cơ cấu hợp lý; đội ngũ cán bộ, công chức của xã đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

+ Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 95%; trong đó mức độ hài lòng đối với các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 90%.

+ Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công đạt tối thiểu 90%.

+ Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt tối thiểu 80%.

+ Đạt cấp độ 4 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu theo lộ trình và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

+ 100% cơ quan nhà nước có dữ liệu thuộc danh mục công khai thực hiện cung cấp dữ liệu mở theo quy định.

+ Mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) đạt tối thiểu 95%; mức độ hài lòng của người dân đối với việc cung cấp dịch vụ công, đặc biệt trong các lĩnh vực y tế, giáo dục công lập, đạt tối thiểu 90%.

(Các cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá các chỉ tiêu tại Phụ lục I kèm theo).

3. Yêu cầu

a) Cải cách hành chính phải được xác định là nhiệm vụ trọng tâm nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã. Việc triển khai cải cách hành chính phải xuất phát từ lợi ích, nhu cầu

của người dân và doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ và lấy mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước. Các cơ quan, đơn vị cần nêu cao tinh thần trách nhiệm, quyết tâm cao, hành động quyết liệt trong tổ chức thực hiện.

b) Kế hoạch cải cách hành chính phải được triển khai đồng bộ, thống nhất; bảo đảm thực chất, hiệu quả, có kiểm tra, giám sát thường xuyên; tránh tình trạng triển khai hình thức, manh mún hoặc cục bộ giữa các cơ quan, đơn vị.

c) Trong quá trình thực hiện cần kế thừa và phát huy các mô hình, kinh nghiệm hiệu quả trong cải cách hành chính; đồng thời chủ động nghiên cứu, tiếp thu có chọn lọc các mô hình quản trị hiện đại, quản lý dựa trên dữ liệu và chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

d) Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính; lấy kết quả cải cách hành chính làm một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục hoàn thiện thể chế trên địa xã

Tổ chức triển khai kịp thời, đầy đủ và hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên; thường xuyên rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định không còn phù hợp, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi; góp phần tạo môi trường pháp lý thuận lợi, minh bạch, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

b) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền

- Tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến quản lý nhà nước trên địa bàn; kịp thời phát hiện, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những quy định còn chồng chéo, bất cập.

- Triển khai thực hiện đầy đủ, hiệu quả các cơ chế, chính sách của cấp trên về phát triển kinh tế - xã hội; tạo điều kiện thuận lợi cho hộ kinh doanh, cá nhân, tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã.

- Phối hợp triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tư nhân, kinh tế tập thể theo quy định.

c) Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; theo dõi tình hình thi hành pháp luật; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý các vi phạm; bảo đảm pháp luật được thực hiện nghiêm túc, thống nhất, hiệu quả trên địa bàn.

d) Thực hiện đúng quy trình xây dựng, ban hành văn bản hành chính thuộc thẩm quyền; nâng cao chất lượng soạn thảo văn bản; tăng cường lấy ý

kiến của các tổ chức, cá nhân có liên quan khi cần thiết; bảo đảm văn bản ban hành đúng quy định, rõ ràng, khả thi.

2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Thực hiện nghiêm việc kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định; bảo đảm các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền được công bố, công khai đầy đủ, kịp thời, rõ ràng, dễ hiểu, dễ thực hiện; không tự đặt thêm thủ tục, thành phần hồ sơ ngoài quy định, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức khi thực hiện.

b) Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính

- Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

- Cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, loại bỏ các quy định không hợp pháp, không cần thiết, không hợp lý, bảo đảm thực chất.

- Đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước: Thường xuyên rà soát, công bố kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính nội bộ; tổ chức thực thi các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo đúng lộ trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tái cấu trúc quy trình thủ tục, tăng kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành và nâng cao năng suất lao động trong các cơ quan hành chính nhà nước.

c) Đổi mới toàn diện việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công

- Thường xuyên rà soát, cập nhật, công bố, công khai kịp thời, đầy đủ các thủ tục hành chính theo quy định.

- Đẩy mạnh thực hiện giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính, tăng cường tái cấu trúc quy trình, khai thác có hiệu quả các dữ liệu đã được số hóa và các biểu mẫu điện tử tương tác để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Vận hành có hiệu quả hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo mô hình tập trung, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, bảo đảm thống nhất, đồng bộ, dễ thực hiện, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí và tránh đầu tư trùng lặp.

- Hoàn thiện quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với các thủ tục hành chính; tiếp tục triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định của Chính phủ.

- Tăng cường kiểm tra trách nhiệm thực hiện công vụ của công chức, viên chức trong giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, rõ ràng, không chồng chéo; cụ thể hóa đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Tổ chức thực hiện hiệu quả việc phân cấp, phân quyền theo quy định; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu và công chức trong thực thi nhiệm vụ; hạn chế tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm.

c) Rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các quy định còn bất cập trong quản lý nhà nước để nâng cao hiệu lực, hiệu quả vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, trọng tâm vào các lĩnh vực: Tài chính - Ngân sách, đất đai, quy hoạch, tổ chức bộ máy, cán bộ, chuyển đổi số, khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo.

d) Phối hợp thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp, trường học, cơ sở y tế trên địa bàn theo chỉ đạo của cấp trên.

4. Cải cách chế độ công vụ

a) Tổ chức triển khai, thực hiện đầy đủ, kịp thời Luật Cán bộ, công chức năm 2025 và Luật Viên chức năm 2025; thường xuyên rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung những quy định chưa phù hợp với thực tiễn địa phương.

b) Thực hiện đúng quy định về tuyển dụng, bố trí, sử dụng, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng tiêu chuẩn, điều kiện; phối hợp cập nhật, quản lý hồ sơ, dữ liệu cán bộ, công chức theo hướng dẫn của cấp trên.

c) Rà soát, xây dựng và hoàn thiện vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, tổ chức làm cơ sở cho việc tuyển dụng, bổ nhiệm, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức.

d) Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách về tiền lương, phụ cấp, khen thưởng và các chế độ đãi ngộ khác đối với cán bộ, công chức theo quy định hiện hành.

đ) Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch; khuyến khích tự học, tự nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ gắn với vị trí việc làm.

e) Tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, trách nhiệm giải trình và phòng, chống tham nhũng trong hoạt động công vụ.

5. Cải cách tài chính công

a) Tổ chức thực hiện đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; chủ động rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp với thực tiễn địa phương.

b) Tổ chức triển khai có hiệu quả quy định của Chính phủ về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng kinh phí quản lý hành chính của cơ quan nhà nước.

c) Phối hợp triển khai các quy định về cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập, gắn với lộ trình đổi mới tổ chức và hoạt động đơn vị sự nghiệp công; đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường; chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện sang mô hình tự chủ hoàn toàn cả về chi đầu tư, chi thường xuyên.

d) Tổ chức triển khai có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công; nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng tài sản công, góp phần phòng, chống thất thoát, lãng phí. Tiếp tục thực hiện việc rà soát, bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, nhà, đất và tài sản công sau sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính theo lộ trình, bảo đảm đúng quy định, phù hợp với quy hoạch, nhu cầu sử dụng và tình hình thực tế của địa phương, phát huy hiệu quả nguồn lực tài sản công.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Tiếp tục hoàn thiện công tác triển khai chính quyền số

- Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, kế hoạch của Trung ương, của thành phố về chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Rà soát, cập nhật và tổ chức thực hiện các quy chế, quy định về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, quản lý và khai thác dữ liệu số trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn xã.

- Tăng cường ứng dụng chữ ký số, văn bản điện tử trong hoạt động quản lý, điều hành; đẩy mạnh xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng.

- Triển khai, sử dụng hiệu quả các phần mềm dùng chung, nền tảng số, hệ thống thông tin do cấp trên triển khai; từng bước tích hợp các tiện ích phục vụ công tác quản lý, điều hành và phục vụ người dân, doanh nghiệp.

b) Phát triển dữ liệu số, ứng dụng, nền tảng số và hạ tầng phục vụ cho phát triển Chính quyền số

- Tiếp tục rà soát, cập nhật, số hóa hồ sơ, tài liệu chuyên ngành; bảo đảm dữ liệu được quản lý đồng bộ, đầy đủ, chính xác, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước và giải quyết thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; khai thác, tái sử dụng dữ liệu số nhằm giảm thành phần hồ sơ, giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

- Phối hợp thực hiện cập nhật, làm sạch và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định.

- Khai thác, sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin dùng chung như: hệ thống quản lý văn bản và điều hành, hệ thống thư điện tử công vụ, hệ thống thông tin báo cáo, hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Tăng cường đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, trang thiết bị phục vụ công tác chuyển đổi số, bảo đảm an toàn thông tin mạng tại cơ quan.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, công chức và người dân; nâng cao nhận thức, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc và sử dụng dịch vụ số.

- Triển khai thực hiện hiệu quả việc đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã.

(Các nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục II kèm theo)

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Các phòng, ban chuyên môn bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc xã

- Trên cơ sở nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cụ thể hóa thành các nhiệm vụ trong kế hoạch cải cách hành chính hằng năm để triển khai thực hiện phù hợp yêu cầu thực tế của các cơ quan, đơn vị; định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết, báo cáo theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội.

- Các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của mình, chủ động báo cáo Chủ tịch UBND xã các khó khăn và đề xuất các giải pháp, biện pháp tháo gỡ hạn chế, vướng mắc phát sinh để xóa bỏ các rào cản, giúp nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trọng tâm thuộc phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan chủ trì, tham mưu công tác cải cách hành chính trên địa bàn xã, có trách nhiệm giúp Chủ tịch UBND xã tổ chức triển khai, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; xây dựng báo cáo công tác cải cách hành chính của xã theo định kỳ và đột xuất trình Hội đồng nhân dân, Đảng ủy, Sở Nội vụ theo thời gian quy định.

- Chủ trì tổ chức triển khai các nội dung về chỉ đạo điều hành, cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ, công chức.

- Chủ trì công tác tuyên truyền cải cách hành chính; phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính.

- Phối hợp các phòng chuyên môn tổ chức đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính của xã theo Bộ chỉ số cải cách hành chính.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức về công tác cải cách hành chính.

- Chủ trì triển khai thực hiện nội dung phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số; việc triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã.

- Tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030

3. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì tham mưu, theo dõi, tổng hợp nội dung cải cách thể chế.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện nội dung xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính phủ số.

4. Phòng Kinh tế

- Chủ trì tham mưu thực hiện cải cách tài chính công.

- Căn cứ nhu cầu, đề xuất của các đơn vị do Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trong dự toán chi thường xuyên ngân sách hàng năm của đơn vị theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Chủ trì triển khai thực hiện nội dung cải cách thủ tục hành chính; theo dõi đôn đốc thực hiện nhiệm vụ về đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn xã.

- Phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện nội dung xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số trên địa bàn xã.

6. Công an xã

- Chủ trì, tham mưu triển khai Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ; theo dõi, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06. Chịu trách nhiệm phối hợp vận hành, khai thác Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hệ thống định danh và xác thực điện tử trên địa bàn xã; bảo đảm an ninh, an toàn và tính sẵn sàng cao của các hệ thống này phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu liên tục.

- Triển khai kết nối Công Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành qua nền tảng điều phối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính; bảo đảm an toàn thông tin cho Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030 của UBND xã, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch này. Giao Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND xã, Chủ tịch UBND xã triển khai, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện các nội dung theo Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Thường trực UB MTTQ Việt Nam xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan chuyên môn;
- Trung tâm Phục vụ HCC;
- Các đơn vị SNCL thuộc xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Quốc Tàn